

BÌNH ĐẲNG VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI KHIẾU NẠI, NGƯỜI BỊ KHIẾU NẠI TRONG KHIẾU NẠI HÀNH CHÍNH NHẪM ĐÁP ỨNG NGUYÊN TẮC MỌI NGƯỜI ĐỀU BÌNH ĐẲNG TRƯỚC PHÁP LUẬT

VÕ TẤN ĐÀO

Khoa Luật Hành chính – Nhà nước, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
Faculty of Administrative Law, Ho Chi Minh City University of Law

Email: vtdao@hcmulaw.edu.vn

NGUYỄN THANH QUYÊN

Công ty Luật TNHH Blawyers Việt Nam
Blawyers Viet Nam Law Company Limited

Email: ntquyen@hcmulaw.edu.vn

DỪNG THỊ MỸ THẨM

Công ty Luật TNHH Blawyers Việt Nam
Blawyers Viet Nam Law Company Limited

Email: dtmtham@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật là một trong những nguyên tắc cơ bản và quan trọng của Hiến pháp năm 2013. Trong khiếu nại hành chính, nguyên tắc này được thể hiện thông qua việc ghi nhận một cách đầy đủ, công bằng, có giá trị về quyền và nghĩa vụ giữa người khiếu nại và người bị khiếu nại, càng như tạo nên cơ sở để bảo đảm cho sự bình đẳng này. Dẫu vậy, thực trạng về quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại và người bị khiếu nại trong khiếu nại hành chính vẫn chưa đáp ứng được kỳ vọng và tinh thần của Hiến pháp năm 2013. Thông qua bài viết này, tác giả chỉ ra những bất cập và đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật khiếu nại để hướng đến việc đáp ứng quy định của Hiến pháp năm 2013.

Từ khóa: bình đẳng trước pháp luật, quyền và nghĩa vụ, người khiếu nại, người bị khiếu nại, Hiến pháp năm 2013

Abstract

Equality before the law is one of the fundamental and essential principles of the 2013 Constitution. In administrative complaints, this principle is manifested through the fair and comprehensive recognition of rights and responsibilities between complainants and defendants, creating the foundation to ensure this equality. However, the reality of the rights and duties of complainants and defendants in administrative complaints has not fully met the expectations and spirit of the 2013 Constitution. Through this article, the author identifies shortcomings and proposes some recommendations to improve the legal framework for complaints, aiming to align with the provisions of the 2013 Constitution.

Keywords: equality before the law, rights and duties, complainant, defendant, 2013 Constitution

Ngày nhận bài: 13/02/2024

Ngày duyệt đăng: 15/5/2024

1. Nguyên tắc mọi người đều bình đẳng trước pháp luật theo quy định của Hiến pháp năm 2013 trong mối quan hệ với việc bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại trong khiếu nại hành chính

Hiến pháp năm 2013 khẳng định bình đẳng trước pháp luật là quyền con người, đồng thời xác định quyền bình đẳng trước pháp luật của mọi người được công nhận trong tất cả lĩnh vực, bao gồm đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Nguyên tắc này được bảo đảm “thì xã hội mới có công bằng, pháp luật mới được thực thi

nghiêm minh”¹. Nguyên tắc bình đẳng trước pháp luật được quy định tại Điều 16 của Hiến pháp năm 2013 là cơ sở, khởi nguồn của việc bảo đảm bình đẳng đối với tất cả các chủ thể trên các phương diện pháp lý, trong các quan hệ pháp luật đang vận động và diễn ra với nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Bình đẳng trước pháp luật nói chung và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong quan hệ pháp luật nói riêng được thể hiện trong hầu hết các văn bản pháp luật. Trong đó, bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong khiếu nại hành chính giữa người khiếu nại và người bị khiếu nại là một trong những cơ sở bảo đảm thực thi quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trên, đồng thời hướng đến thiết lập trạng thái cân bằng về địa vị pháp lý, về việc hưởng quyền và thực hiện nghĩa vụ của người khiếu nại và người bị khiếu nại trong quan hệ pháp luật khiếu nại hành chính.

Trong khiếu nại hành chính – một phương thức “giải quyết tranh chấp hành chính giữa một bên là cơ quan công quyền với một bên là cá nhân, tổ chức” thì nguyên tắc bình đẳng “là cơ sở, là công cụ để các bên tham gia quan hệ pháp luật được bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của mình”². Việc bảo đảm sự bình đẳng khi ghi nhận đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại không chỉ là nhân tố quan trọng giúp cụ thể hóa nguyên tắc mọi người bình đẳng trước pháp luật đã được hiến định, góp phần thúc đẩy thực thi quyền con người, mà còn giúp cho người khiếu nại, người bị khiếu nại bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của mình trước pháp luật. Điều này cũng góp phần xóa mờ sự bất cân xứng trong khiếu nại hành chính, trong đó người bị khiếu nại luôn là các cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nên có nhiều ưu thế về quyền hạn hơn so với người khiếu nại – là những cá nhân, tổ chức bị tác động bởi các đối tượng khiếu nại áp dụng đối với họ.

Pháp luật khiếu nại hành chính đã có những quy định về quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại nhằm bảo đảm sự bình đẳng trong việc thực thi các quyền và nghĩa vụ của họ, nhưng ở chừng mực nào đó, các quy định về quyền và nghĩa vụ của từng chủ thể vẫn còn những khoảng trống cần được lấp đầy, đặc biệt là phải có công cụ, cơ chế để thực thi cũng như để bảo đảm tối đa sự bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trên.

2. Thực trạng bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại trong khiếu nại hành chính và một số kiến nghị hoàn thiện

2.1. Bình đẳng về quyền được tiếp cận tài liệu, chứng cứ

Được tiếp cận tài liệu, chứng cứ là một trong những quyền cơ bản của các bên trong tranh chấp. Nguyên lý thiết kế đối với quyền này là phải đầy đủ

1 Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2018, tr. 215.

2 Tạ Quang Ngọc, “Nguyên tắc bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong tố tụng hành chính”, *Tạp chí Nghề luật*, số 03, 2021, tr. 37-38.

về mặt quy định và minh bạch, khách quan, thuận tiện về mặt cơ chế thực thi để hướng đến việc tìm ra sự thật khách quan. Trong khiếu nại hành chính, cả người khiếu nại và người bị khiếu nại đều được ghi nhận các quyền liên quan đến việc tiếp cận các tài liệu, chứng cứ theo quy định tại điểm d và đ khoản 1 Điều 12; điểm b và c khoản 1 Điều 13 Luật Khiếu nại năm 2011. Song các quy định trên chỉ cho phép người khiếu nại, người bị khiếu nại được biết, đọc, sao chụp, sao chép, tài liệu, chứng cứ do người giải quyết khiếu nại thu thập để giải quyết khiếu nại. Ngoài ra, quyền được sao chụp, sao chép và yêu cầu các chủ thể có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu chứng cứ chưa được quy định cụ thể về hình thức, điều kiện, cách thức sao chụp, sao chép và yêu cầu chủ thể có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu; cũng như có phải trả phí sao chụp hay không.³ Vì thế, “thực tế vừa qua ở nhiều địa phương, cách thức thực hiện cũng khác nhau: có nơi yêu cầu phải làm đơn xin đọc, sao chụp tài liệu, cung cấp thông tin; có nơi chỉ lập biên bản ký nhận; thậm chí có nơi chỉ cho phép sao chụp một số loại thông tin, tài liệu, nhất là đối với những vụ việc phức tạp, qua nhiều giai đoạn giải quyết”.⁴

Điều này tác động rất lớn đến quyền của người khiếu nại, bởi lẽ đây vốn dĩ là chủ thể yếu thế so với người bị khiếu nại, nên việc tiếp cận các tài liệu, chứng cứ để khẳng định yêu cầu khiếu nại của mình có cơ sở là rất quan trọng. Điều này đương nhiên cũng có những giá trị nhất định đối với người bị khiếu nại nếu họ không đồng thời là người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu. Lúc này, việc có được các tài liệu, chứng cứ làm căn cứ để ban hành, thực hiện các quyết định hành chính (QĐHC), hành vi hành chính (HVHC) có ý nghĩa bảo đảm việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC của họ là có cơ sở.

Để hướng đến việc bình đẳng về quyền được tiếp cận tài liệu, chứng cứ của người khiếu nại và người bị khiếu nại, thiết nghĩ cần bổ sung quy định cho phép người khiếu nại, người bị khiếu nại được biết, đọc, sao chụp, sao chép, tài liệu, chứng cứ do người bị khiếu nại, người khiếu nại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan... thu thập bên cạnh người giải quyết khiếu nại. Khi quy định như vậy, người khiếu nại, người bị khiếu nại có cơ hội tiếp cận đa dạng các loại tài liệu, chứng cứ phản ánh mọi khía cạnh của vụ việc. Đây chính là một trong những nhân tố góp phần tạo cơ hội cho các bên có thể trao đổi, tranh luận về tính đúng đắn, khách quan của vụ việc thông qua các tài liệu, chứng cứ mà các bên đã thu thập để đi đến một giải pháp và cách ứng xử khả thi nhất. Đồng thời, Luật Khiếu nại năm 2011 cần bổ sung điều khoản quy định về hình thức, điều kiện, cách thức người khiếu nại, người bị khiếu

3 Nguyễn Thắng Lợi, “Giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cấp xã: Đây là hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục?”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, 2014, http://tcnn.vn/Plus.aspx/vi/News/125/0/1010067/0/5745/Giai_quyet_khieu_nai_to_cao_o_cap_xa_Dau_la_han_che_nguyen_nhan_va_giai_phap_khac_phuc, truy cập ngày 15/9/2023.

4 Đỗ Gia Thu, “Thực trạng luật sư tham gia giải quyết khiếu nại hành chính”, *Tạp chí Luật sư Việt Nam*, số 09, 2016, tr. 30 – 31.

nại yêu cầu các chủ thể có liên quan cho phép sao chụp, sao chép, cung cấp tài liệu, chứng cứ một cách rõ ràng và đầy đủ hơn nữa làm cơ sở để các bên trong quan hệ pháp luật khiếu nại, các chủ thể có liên quan thực thi pháp luật được thống nhất và hiệu quả.

2.2. Bình đẳng về việc đề nghị giải quyết khiếu nại ở cấp cao hơn khi chưa đồng tình với kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu

Pháp luật khiếu nại hành chính trao cơ hội cho người khiếu nại được quyền khiếu nại đến cơ quan công quyền nhằm yêu cầu họ xem xét lại các đối tượng khiếu nại và khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp bị thiệt hại. Song, một thực tế luôn tồn tại là việc khiếu nại không phải lúc nào cũng đạt được hiệu quả, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại thực sự công tâm, khách quan để giải quyết vụ việc một cách tối ưu nhất. Do vậy, Luật Khiếu nại năm 2011 đã định liệu những trường hợp người khiếu nại không đồng thuận với quyết định giải quyết khiếu nại (QĐGQKN) lần đầu hoặc khi người giải quyết khiếu nại chậm trễ trong việc giải quyết bằng cách ghi nhận quyền khiếu nại lần hai hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án cho người khiếu nại tại điểm k khoản 1 Điều 12 của Luật này. Từ đó, các nội dung khác của Luật Khiếu nại năm 2011 cũng trực tiếp xác lập việc khiếu nại của công dân, cơ quan, tổ chức có thể được trải qua tối đa hai lần giải quyết từ phía cơ quan hành chính nhà nước.⁵ Tương ứng như vậy, thẩm quyền giải quyết khiếu nại của các chủ thể có thẩm quyền cũng được xác lập theo hướng “các quy định về thẩm quyền trong luật sửa đổi đã hình thành rõ hai cấp giải quyết khiếu nại”.⁶

Như vậy, pháp luật đã minh định về việc người khiếu nại được quyền đề nghị chủ thể có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai tiếp tục giải quyết khiếu nại với yêu cầu khiếu nại ban đầu. Quy định này nhằm hướng đến việc bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của người khiếu nại trước các QĐHC, HVHC. Tuy vậy, pháp luật khiếu nại hành chính còn tồn tại một lỗ hổng khi chưa quy định về việc người bị khiếu nại được quyền đề nghị chủ thể có thẩm quyền thực hiện giải quyết khiếu nại lần hai nếu không đồng tình với kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu. Quy định tại Điều 13 của Luật Khiếu nại năm 2011 về quyền, nghĩa vụ của người bị khiếu nại hoàn toàn thiếu vắng nội dung này. Từ đó, cho dù người bị khiếu nại nhận thấy rằng QĐGQKN lần đầu là hoàn toàn không có cơ sở khi việc ban hành QĐHC hoặc thực hiện HVHC của họ là có căn cứ pháp lý rõ ràng, đầy đủ, theo đúng tình tự, thủ tục do pháp luật quy định, thì cũng không thể chủ động đề nghị cấp cao hơn tái khởi động việc giải quyết khiếu nại để xem xét lại QĐGQKN. Lúc này, người bị khiếu

5 Khoản 1 Điều 7 Luật Khiếu nại 2011 về trình tự khiếu nại: “Trường hợp người khiếu nại không đồng ý với QĐGQKN lần đầu hoặc quá thời hạn quy định mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khiếu nại lần hai” và Điều 33 về khiếu nại lần hai hoặc khởi kiện vụ án hành chính.

6 Nguyễn Ngọc Bích, “Thẩm quyền giải quyết khiếu nại của cơ quan hành chính và vấn đề đảm bảo quyền của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong khiếu nại hành chính”, *Tạp chí Dân chủ & Pháp luật*, số 12, 2007, tr. 02.

nại hoàn toàn thụ động và phải phụ thuộc vào việc có khiếu nại lần hai của người khiếu nại hay không. Tuy nhiên, nếu QĐGQKN lần đầu đã chấp nhận yêu cầu của người khiếu nại khi xác định đối tượng khiếu nại là trái pháp luật, cơ hội người khiếu nại tiếp tục đề nghị cấp trên giải quyết khiếu nại lần hai là ít có khả năng xảy ra. Từ đây đặt ra vấn đề rằng liệu quyền và lợi ích hợp pháp của người bị khiếu nại có thực sự được bảo đảm trong quy trình, thủ tục này?

Chính vì vậy, pháp luật khiếu nại hành chính cần luật hóa việc người bị khiếu nại được quyền yêu cầu chủ thể có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai xem xét lại QĐGQKN lần đầu. Dù QĐGQKN lần đầu là một kết quả được tiến hành công phu theo những thủ tục hành chính chặt chẽ, cũng không loại trừ khả năng có thể có những sai sót nhất định và chưa phản ánh đúng sự thật khách quan. Vì thế, việc trao thêm quyền năng được đề nghị chủ thể có thẩm quyền giải quyết khiếu nại ở cấp cao hơn khi chưa đồng tình với kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu không chỉ với người khiếu nại mà còn đối với người bị khiếu nại là hoàn toàn có cơ sở. Điều này sẽ giúp thúc đẩy tính toàn diện, bình đẳng về quyền của các chủ thể trong tranh chấp hành chính, bảo đảm giá trị cốt lõi là tìm ra sự thật khách quan của vụ việc.

2.3. Bình đẳng về việc nhận các văn bản có liên quan đến việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Theo điểm h khoản 1 Điều 12 Luật Khiếu nại năm 2011, người khiếu nại được quyền nhận văn bản trả lời về việc thụ lý giải quyết khiếu nại và QĐGQKN. Tương ứng với quyền trên, các chủ thể có thẩm quyền có trách nhiệm đáp ứng thông qua các quy định tại các điều 27, 32, 36, 41 Luật Khiếu nại năm 2011. Có thể nói các quy định này nhằm ràng buộc người giải quyết khiếu nại phải thực sự chú trọng và quan tâm đến hoạt động giải quyết khiếu nại. Họ phải có nghĩa vụ xem xét nhanh chóng và kịp thời việc khiếu nại của công dân hay các yêu cầu từ phía đối tượng quản lý để quyết định tiếp nhận vụ việc khiếu nại, cũng như ra QĐGQKN trong khoảng thời gian nhất định. Từ đó, quy định này giúp “tránh được tình trạng quan liêu, thiếu trách nhiệm của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền”,⁷ “góp phần xóa bỏ sự cách biệt trong các quan hệ về khiếu nại hành chính giữa người khiếu nại và cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại”.⁸ Vì vậy, người bị khiếu nại cũng được quyền nhận các văn bản có liên quan đến việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại, nhằm hướng đến giá trị bình đẳng trong việc tiếp cận các văn bản phát sinh trong quá trình giải quyết tranh chấp hành chính.

Tuy vậy, khác với người khiếu nại, người bị khiếu nại chỉ được ghi nhận về quyền nhận QĐGQKN lần hai theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều

7 Đinh Văn Minh, *Tìm hiểu Luật Khiếu nại, tố cáo (tái bản có sửa chữa, bổ sung)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 55.

8 Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ, Đặc san tuyên truyền pháp luật số 05/2012 – Chủ đề Pháp luật về khiếu nại, Hà Nội, 2012, tr. 76.

13 Luật Khiếu nại năm 2011 mà không có quyền được nhận thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại và QĐGQKN lần đầu. Điều này chưa thực sự hợp lý khi người bị khiếu nại không đồng thời là người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu. Rõ ràng, theo quy định tại Điều 7 Luật Khiếu nại năm 2011, có thể thấy hầu hết các trường hợp người bị khiếu nại cũng chính là người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu. Song, không hiếm trường hợp người bị khiếu nại là chủ thể chịu sự quản lý của người đứng đầu đơn vị – người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu, nên lúc này người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại là bên thứ ba. Vì thế, cả người khiếu nại và người bị khiếu nại đều cần phải được ghi nhận quyền nhận các văn bản nhằm kịp thời có các động thái, giải pháp phù hợp để bảo vệ cho quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của bản thân. Để cân bằng với việc người khiếu nại nhận được thông báo về việc thụ lý giải quyết khiếu nại, người bị khiếu nại cũng cần phải được thông báo về việc QĐHC, HVHC do họ ban hành, thực hiện bị khiếu nại và đang được giải quyết.

Để hướng đến sự bình đẳng, cần ghi nhận người bị khiếu nại được quyền nhận thông báo về việc thụ lý giải quyết khiếu nại cũng như nhận QĐGQKN lần đầu và lần hai. Khi được thông báo về QĐHC, HVHC của mình bị khiếu nại và đã được thụ lý giải quyết, người bị khiếu nại đã hiểu rằng sản phẩm công vụ của họ đang nhận được sự phản ứng từ người dân. Do đó, họ cần phải thận trọng khi tiếp tục thực hiện các QĐHC, HVHC tương tự với các đối tượng quản lý khác và có thông tin rõ ràng “để biết kết luận của người có thẩm quyền về tính hợp pháp của quyết định, hành vi của mình và điều đó cũng liên quan đến trách nhiệm của họ khi quyết định, hành vi đó bị kết luận là bất hợp pháp”.⁹ Từ đó, người bị khiếu nại mới có các giải pháp phù hợp nhằm kịp thời bảo vệ quyền lợi, uy tín, danh dự cũng như tính chính đáng của hoạt động công vụ do họ thực thi nói riêng và hoạt động quản lý của Nhà nước nói chung.

2.4. Bình đẳng về nghĩa vụ chấp hành quyết định xác minh nội dung khiếu nại của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết khiếu nại

Xác minh nội dung khiếu nại đóng một vai trò cực kỳ quan trọng trong quá trình giải quyết khiếu nại vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến tính công bằng, chính xác và hiệu quả của hoạt động giải quyết khiếu nại. Việc xác minh một cách cẩn trọng, bài bản, có hiệu quả không chỉ giúp tìm ra các tài liệu, chứng cứ làm cơ sở cho các chủ thể có thẩm quyền ban hành QĐGQKN tìm kiếm sự thật khách quan của vụ việc, mà còn giảm thiểu việc giải quyết khiếu nại kéo dài, trải qua nhiều cấp khi nhận được sự đồng tình, chấp thuận từ cả người khiếu nại và người bị khiếu nại hay các chủ thể có liên quan. Xuất phát từ ý nghĩa trên, các chủ thể có liên quan phải có trách nhiệm hỗ

⁹ Bùi Thị Đào, “Quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại theo Luật Khiếu nại năm 2011”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 02(426), 2021, tr. 37.

trợ, giúp sức cho các chủ thể có thẩm quyền tiến hành hoạt động xác minh hoàn thành được nhiệm vụ, vai trò của mình. Vì thế, pháp luật khiếu nại đặt ra quy định người bị khiếu nại có nghĩa vụ chấp hành quyết định xác minh nội dung khiếu nại của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết khiếu nại theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Luật Khiếu nại năm 2011. Quy định này được xem là hoàn toàn phù hợp, bởi lẽ khi trách nhiệm này được xác lập, người bị khiếu nại dù ở cương vị, địa vị, chức vụ nào đi chăng nữa cũng phải có trách nhiệm hợp tác, chấp hành quyết định xác minh nội dung khiếu nại, tránh thoái thác, lẩn tránh hợp tác với người có thẩm quyền xác minh nội dung khiếu nại.

Nghĩa vụ hợp tác với người có thẩm quyền xác minh nội dung khiếu nại về mặt nguyên tắc phải được định ra đối với toàn bộ các chủ thể có liên quan trong vụ việc khiếu nại, đặc biệt nhấn mạnh đến người khiếu nại và người bị khiếu nại. Tuy nhiên khoản 2 Điều 12 Luật Khiếu nại năm 2011 không quy định người khiếu nại có nghĩa vụ tương tự như người bị khiếu nại trong việc chấp hành quyết định xác minh nội dung khiếu nại. Trong khi đó, Điều 29, Điều 38, Điều 52 Luật Khiếu nại năm 2011 đều cho thấy khi xác minh nội dung khiếu nại, người khiếu nại, người bị khiếu nại và các chủ thể có thẩm quyền giải quyết đều cần hợp tác, hỗ trợ. Chẳng hạn, người chịu trách nhiệm xác minh có quyền yêu cầu người khiếu nại cung cấp thông tin, tài liệu và chứng cứ về nội dung khiếu nại; giải trình bằng văn bản về nội dung liên quan khiếu nại; triệu tập người khiếu nại... Nếu thiếu vắng quy định về nghĩa vụ của người khiếu nại trong việc chấp hành quyết định xác minh nội dung khiếu nại tương tự như với người bị khiếu nại sẽ dẫn đến khả năng người khiếu nại “chây ì”, gây khó khăn cho chủ thể có trách nhiệm xác minh khi thực hiện nhiệm vụ của mình, nhất là khi phải bảo đảm thời gian xác minh đáp ứng thời hạn được giao và không vượt quá thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật.

Thực tiễn cho thấy “trong quá trình giải quyết vụ việc, phát sinh trường hợp người khiếu nại từ chối làm việc hoặc không cung cấp các tài liệu, thông tin cho cơ quan chức năng; không nhận giấy mời, từ chối ký vào biên bản làm việc... Từ việc người khiếu nại không thực hiện nghĩa vụ của mình trong các trường hợp nêu trên; dẫn đến, cơ quan có thẩm quyền không đủ cơ sở để giải quyết khiếu nại đảm bảo khách quan, toàn diện”.¹⁰ Chính vì vậy, để bảo đảm bình đẳng về nghĩa vụ giữa người khiếu nại với người bị khiếu nại, cũng như thúc đẩy sự hợp tác, chấp hành và đạt được ý nghĩa quan trọng của thủ tục xác minh trong việc giải quyết khiếu nại, pháp luật khiếu nại cần ghi nhận về nghĩa vụ của người khiếu nại tương ứng như với người bị khiếu nại

10 Ngọc Cư, “Xử lý một số vướng mắc của pháp luật về giải quyết khiếu nại – Từ thực tiễn công tác”, *Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh Quảng trị*, 2021, <https://tinhuyluongtrivn/xu-ly-mot-so-vuong-mac-cua-phap-luat-ve-giai-quyet-khieu-nai-%E2%80%93tu-thuc-tien-cong-tac-----1>, truy cập ngày 11/10/2023.

là chấp hành quyết định xác minh nội dung khiếu nại của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết khiếu nại.

Kết luận

Mặc dù đã có những quy định nhằm bảo đảm cụ thể hóa quy định của Hiến pháp năm 2013 về nguyên tắc mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, song Luật Khiếu nại năm 2011 vẫn còn tồn tại những thiếu sót nhất định trong nội dung quy định, dẫn đến có những quyền và nghĩa vụ chưa được ghi nhận tương ứng giữa người khiếu nại và người bị khiếu nại. Mặt khác, quy định của pháp luật chỉ mới định ra các quyền và nghĩa vụ mà chưa theo đuổi được những công cụ để cụ thể hóa hay triển khai được các quyền và nghĩa vụ này trên nguyên tắc bình đẳng giữa các bên trước pháp luật. Chính vì lẽ đó, pháp luật khiếu nại cần có những điều chỉnh nhất định liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại như đã phân tích ở trên, hướng đến việc đáp ứng theo đúng tinh thần của Hiến pháp năm 2013 về nguyên tắc mọi người đều bình đẳng trước pháp luật. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Ngọc Bích, “Thẩm quyền giải quyết khiếu nại của cơ quan hành chính và vấn đề đảm bảo quyền của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong khiếu nại hành chính”, *Tạp chí Dân chủ & Pháp luật*, số 12, 2007 [trans: Nguyen Ngoc Bich, “The Authority to Handle Administrative Complaints by Administrative Agencies and the Issue of Safeguarding the Rights of Individuals, Agencies, and Organizations in Administrative Complaints”, *Democracy & Law Journal*, No. 12, 2007]
- [2] Ngọc Cu, “Xử lý một số vướng mắc của pháp luật về giải quyết khiếu nại – Từ thực tiễn công tác”, *Công thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh Quảng trị*, 2021 [trans: Ngoc Cu, “Handling Certain Legal Issues Regarding Complaint Resolution – From Practical Work”, *Quang Tri Provincial Party Committee Electronic Information Portal*, 2021]
- [3] Bùi Thị Đào, “Quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại theo Luật Khiếu nại năm 2011”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 02(426), 2021 [trans: Bùi Thị Đào, “Rights and Duties of Complainants and Defendants under the 2011 Complaints Law”, *Legislative Research Journal*, No. 2, Vol. 426, 2021]
- [4] Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ, Đặc san tuyên truyền pháp luật số 05/2012 – Chủ đề Pháp luật về khiếu nại, Hà Nội, 2012 [trans: The Government’s legal dissemination and education council, *Legal propaganda number 05/2012 – Topic: Law on complaints*, Hanoi, 2012]
- [5] Nguyễn Thắng Lợi, “Giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cấp xã: Đầu là hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục?”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, 2014 [trans: Nguyen Thang Loi, “Complaints and denunciations at the commune level: Where are the limitations, causes and solutions?”, *State Organization Journal*, 2014]
- [6] Đinh Văn Minh, *Tìm hiểu Luật Khiếu nại, tố cáo (tái bản có sửa chữa, bổ sung)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000 [trans: Dinh Van Minh, *Study on the Law on Complaints and Denunciations (reprinted with amendments and supplements)*, National Political Publishing House, Hanoi, 2000]
- [7] Tạ Quang Ngọc, “Nguyên tắc bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong tố tụng hành chính”, *Tạp chí Nghề luật*, số 03, 2021 [trans: The Principle of Equality in Rights and Duties in Administrative Litigation”, *Legal Profession Journal*, No. 03, 2021]
- [8] Đỗ Gia Thu, “Thực trạng luật sư tham gia giải quyết khiếu nại hành chính”, *Tạp chí Luật sư Việt Nam*, số 09, 2016 [trans: Do Gia Thu, “The reality that lawyers participate in the settlement of administrative complaints”, *Journal of Vietnam Lawyers*, No. 09, 2016]
- [9] Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2018 [trans: Hanoi Law University, *Textbook on the Constitution of Vietnam*, Judicial Publishing House, Hanoi, 2018]